

Bản án số: 32/2017/HSST
Ngày 22/6 /2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thung.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Việt Hùng;

2. Bà Vũ Thị Thu.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hồng Thắm – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên tòa:* Ông
Lê Nhật Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2015, tại nhà văn hóa huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định,
Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm vụ án hình
sự thụ lý số 27/2017/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Văn Đ, sinh năm 1986.

ĐKKHKT và nơi ở: Xóm 18, xã H, huyện T, tỉnh HB; nghề nghiệp: Không;
trình độ văn hoá: Lớp 9/12; con ông Trần Văn Hạnh, sinh năm 1948; con bà Trần
Thị Thoa, sinh năm 1951; gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là con thứ 5; có vợ là
Nguyễn Thị Thanh Tân, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và có 01 con 7 tuổi; tiền án,
tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/7/2010, bị Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì,
thành phố Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở
chữa bệnh, thời hạn 02 năm, chấp hành xong ngày 30/7/2012; bị tạm giữ từ ngày
03/3/2017 đến ngày 12/3/2017 chuyển tạm giam cho đến nay.

- *Người bị hại:*

1. Chị Vũ Thị Lành, sinh năm 1986

Trú tại: Xóm 6, xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

2. Anh Lê Văn Cảnh, sinh năm 1994

Trú tại: Xóm 4, xã Đông Thịnh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Đỗ Thị Hương, sinh năm 1983

Trú tại: Số nhà 101 – Phạm Ngũ Lão, phường Quang Trung, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Phạm Minh Tiến, sinh năm 1975

Trú tại: Số nhà 101 – Phạm Ngũ Lão, phường Quang Trung, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

3. Anh Đỗ Văn Chí, sinh năm 1982

Trú tại: Tổ dân phố số 1, thị trấn Cồn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

4. Ông Nguyễn Thanh Sơn, sinh năm 1969

Trú tại: Tổ dân phố số 2, thị trấn Cồn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

5. Chị Đỗ Thị Mơ, sinh năm 1973

Trú tại: Tổ dân phố Nguyễn Thọ, thị trấn Cồn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

6. Chị Ngô Thị Nhung, sinh năm 1984

Trú tại: Xóm 3, xã Hải Sơn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

7. Bà Trần Thị Hoa, sinh năm 1935

Trú tại: Tổ dân phố số 2, thị trấn Cồn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

8. Chị Ngô Thị Ngọc, sinh năm 1989

Trú tại: Tổ dân phố số 2, thị trấn Cồn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

9. Ông Trần Văn Hạnh, sinh năm 1948

Trú tại: Xóm 18, xã H, huyện T, tỉnh HB.

10. Chị Nguyễn Thị Sửu, sinh năm 1973

Trú tại: Xóm 18, xã H, huyện T, tỉnh HB.

(Tại phiên toà có mặt bị cáo, ông Hạnh, chị Sửu; vắng mặt chị Lành, anh Cảnh, chị Hương, anh Tiến, anh Chí, ông Sơn, chị Mơ, chị Nhung, bà Hoa, chị Ngọc).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/3/2017, Trần Văn Đ mượn xe mô tô biển kiểm soát 29N-9798 của chị Nguyễn Thị Sửu là chị dâu Đ để đi đến lễ hội chùa Cồn ở tổ dân phố số 1, thị trấn Cồn, huyện Hải Hậu, khi đi Đ đội mũ lưỡi chai, đeo kính râm và đeo 01 chiếc dao gấp dài 16cm treo ở cạp quần bên phải, trên người đeo 01 chiếc cặp giả da màu nâu (dạng xà cọt) bên trong có 01 chiếc côn 02 đoạn bằng kim loại. Đến 15 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến lễ hội chùa Cồn, Đ dựng xe mô tô ở ngoài đường và đi bộ đến chùa. Khi đi Đ biết có một số người từ địa phương khác đến bán hàng. Sau đó, Đ đi đến quầy hàng của chị Vũ Thị Lành ở xóm 6, xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định đang bán hàng quần áo nói: “Mày đưa tao 250.000đ”, chị Lành hỏi lại: “Anh đòi tiền gì vậy”, Đ liền quát: “Đ. mẹ mày có đưa không, mày nợ tao mày không trả à”. Do không quen biết, không nợ nần gì Đ nên chị Lành không đưa mà giải thích do chưa bán được hàng nên chưa có tiền thì Đ chống hai tay vào hông quát tiếp: “Đ. mẹ mày nhanh lên, không nói nhiều”, đồng thời dùng tay phải kéo vạt áo ở hông lên cầm vào con dao gấp đã mở gần hết hướng

mũi dao về phía chị Lành, chị Lành hoảng sợ kéo Đ ra chỗ khác để van xin nhưng Đ không cho nên phải quay lại quầy hàng lấy 100.000đ (gồm 02 tờ polime mệnh giá 50.000đ) đưa cho Đ. Sau đó, Đ tiếp tục sang quầy hàng tạp hóa của anh Lê Văn Cảnh ở xóm 4, xã Đông Thịnh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa và cũng thủ đoạn nêu trên, Đ hỏi anh Cảnh xin thuốc, xin tiền làm anh Cảnh khiếp sợ phải đưa cho Đ một tờ polime mệnh giá 100.000đ rồi bỏ đi.

Khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân Công an huyện phối hợp cùng Công an thị trấn Cồn đã tiến hành xác minh thu thập chứng cứ, đến ngày 03/3/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu đã ra lệnh khám xét và bắt khẩn cấp đối với Trần Văn Đ. Trong quá trình điều tra, bắt giữ đã thu giữ 01 chiếc dao gấp dài 16cm và số tiền 200.000đ mà Đ đã đe dọa chiếm đoạt của chị Lành, anh Cảnh, cùng chiếc xe mô tô, bên trong cốp xe có 01 chiếc dao gọt hoa quả có nắm nhựa màu vàng dài 19cm, 01 chiếc tua vít có nắm màu vàng dài 22,5cm, 01 chiếc cờ lê 10 dài 12cm; 01 chiếc cặp giả da màu nâu có quai đeo, bên trong có 01 chiếc côn hai đoạn bằng kim loại màu trắng, mỗi đoạn dài 22cm, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 104.000đ và 03 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng gồm: Nokia 1200, Nokia 1202, Masstel A115, 01 đôi găng tay và 01 chiếc kính râm và thu giữ tại nhà Đ 02 chiếc dao mũi nhọn tự chế bằng kim loại (01 dao dài 47cm, có cán bằng gỗ; 01 dao dài 35cm, có cán bằng kim loại) đựng trong một chiếc bao giả da và 01 bình thủy tinh cao 12,5cm, đường kính 04cm phía trên được bịt kín bằng băng dính và có 02 ống hút, bên trong có dung dịch trong suốt.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 16/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 135 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Mặc dù tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Đ không nhận phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”, nhưng quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của những người bị hại và những người làm chứng cùng với các tài liệu điều tra mà Cơ quan điều tra đã thu thập được thì hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn Đ về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 135; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2017 và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Đ vẫn không khai nhận thực hiện hành vi phạm tội. Trong lời nói sau cùng, bị cáo cũng không có ý kiến gì với Hội đồng xét xử, không ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc kết tội đối với bị cáo Trần Văn Đ tại phiên tòa được chứng minh bằng lời khai của những người bị hại, những người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản về việc trả lại tài sản cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 02/3/2017, tại khu vực chùa Cồn thuộc Tổ dân phố số 1, thị trấn Cồn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, Trần Văn Đ đã có hành vi dùng dao và lời nói đe dọa làm cho chị Vũ Thị Lành và anh Lê Văn Cảnh khiếp sợ, mỗi người phải đưa cho Trần Văn Đ 100.000đ. Tổng số tiền Đ chiếm đoạt là 200.000đ. Quá trình điều tra, Trần Văn Đ không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không chấp hành nghĩa vụ của người bị tạm giữ, tạm giam. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của người làm chứng, người bị hại cùng với các tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập được, có đủ căn cứ xác định hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản” mà tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 135 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố là có căn cứ.

Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, đe dọa đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Trần Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy, là người có nhân thân xấu, ngày 29/7/2010, bị Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 02 năm, sau khi chấp hành xong, bị cáo không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà nay lại tiếp tục có hai lần thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Do đó cần tuyên phạt một hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo. Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo

không thành khẩn khai báo, không ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, không nhận phạm tội, khai báo quanh co và có ý thức chống đối quyết liệt. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà hôm nay là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 200.000đ mà bị cáo đã chiếm đoạt của chị Vũ Thị Lành và anh Lê Văn Cảnh. Sau khi nhận lại tài sản, chị Lành và anh Cảnh không có yêu cầu gì khác nên về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

- Chiếc xe mô tô mà Trần Văn Đ sử dụng làm phương tiện đi đến thị trấn Cồn, huyện Hải Hậu thực hiện hành vi phạm tội cùng 01 chiếc tua vít, 01 chiếc cờ lê (có sẵn trong cốp xe) là tài sản của chị Nguyễn Thị Sửu mua của người ở Hà Nội từ năm 2010. Nhưng qua xác minh: Xác định chiếc xe mô tô trên có số khung trùng với xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH có biển kiểm soát 30L1- 6382 là vật chứng vụ án hình sự xảy ra tại thành phố Hà Nội nên tách ra để xử lý sau. Còn lại tài sản trên chị Nguyễn Thị Sửu xin lại nên đã trả cho chị Sửu quản lý và sử dụng. Ngoài ra, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả cho bà Trần Thị Thoa là mẹ đẻ Đ 01 con dao có nắm nhựa màu vàng dài 19cm là phù hợp.

- Đối với 01 đôi găng tay, 01 chiếc kính râm, 01 chiếc cặp giả da màu nâu và 03 chiếc điện thoại di động gồm: Nokia 1200, Nokia 1202, Masstel A115 và 104.000đ đã thu giữ trong quá trình điều tra. Xét thấy bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Xét cần tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dao gấp, 02 chiếc dao tự chế, 01 chiếc côn hai đoạn bằng kim loại, 01 bình thủy tinh mà Đ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng.

Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 135; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dao gấp, 02 chiếc dao tự chế, 01 chiếc côn hai đoạn bằng kim loại, 01 bình thủy tinh.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn Đ 01 đôi găng tay, 01 chiếc kính râm, 01 chiếc cặp giả da màu nâu và 03 chiếc điện thoại di động gồm: Nokia 1200, Nokia 1202, Masstel A115 và số tiền 104.000đ (một trăm linh tư nghìn đồng).

(Các vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu ngày 19/5/2017 và Biên lai thu tiền số AA/2012/03788 ngày 19/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện: 01 bản;
- Công an huyện: 02 bản;
- UBND xã Hải Hưng: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thung